

QUY ĐỊNH

Về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*” trong tình hình mới; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương “*Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”,

- Căn cứ Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 17/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Triển khai thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương*”,

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư chi bộ và đảng viên về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh hoạt chi bộ. Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ.

2. Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những căn cứ để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ hằng năm.

3. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, trung thực, khách quan trong đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ.

4. Phát huy trách nhiệm của tập thể chi ủy, chi bộ, gắn với cá nhân bí thư chi bộ và cấp ủy viên cấp trên trực tiếp được phân công phụ trách chi bộ.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng; thời điểm đánh giá

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng: Quy định này quy định về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt thường kỳ đối với chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở trong toàn Đảng bộ tỉnh.

2. Thời điểm đánh giá: Việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ được tiến hành trước khi kết thúc buổi sinh hoạt chi bộ.

Chương II

TIÊU CHÍ; PHƯƠNG PHÁP, CÁC BƯỚC ĐÁNH GIÁ; SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

Điều 3. Tiêu chí đánh giá

Thực hiện đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ theo 5 nhóm tiêu chí bằng hình thức chấm điểm, với tổng điểm là 100. Mức điểm tối đa cho mỗi nhóm tiêu chí như sau:

- 1. Đảng viên dự sinh hoạt chi bộ: 10 điểm.**
- 2. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ: 20 điểm.**
- 3. Công tác tổ chức sinh hoạt chi bộ: 45 điểm.**
- 4. Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng: 15 điểm.**
- 5. Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của tháng trước và nội dung kết luận của chi bộ: 10 điểm.**

(5 nhóm tiêu chí nêu trên được cụ thể hóa trong Phụ lục 1 - ban hành kèm theo Quy định này).

Điều 4. Mức xếp loại chất lượng

Chất lượng một buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ được xếp loại theo 1 trong 4 mức sau:

- **Tốt:** Đạt từ **90** điểm trở lên.
- **Khá:** Đạt từ **70** điểm đến dưới **90** điểm.
- **Trung bình:** Đạt từ **50** điểm đến dưới **70** điểm.
- **Kém:** Đạt dưới **50** điểm.

Điều 5. Phương pháp, các bước đánh giá

1. Phương pháp đánh giá

Trên cơ sở nội dung và kết quả thực hiện từng tiêu chí của buổi sinh hoạt chi bộ; chi bộ tự chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cho từng tiêu chí với tổng điểm tối đa là **100** điểm cho các tiêu chí (*theo Phụ lục 1*).

2. Các bước đánh giá

Việc chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ được tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Chi ủy (hoặc bí thư và phó bí thư nơi không có chi ủy) thảo luận, thống nhất tự chấm điểm đánh giá từng tiêu chí (theo Mẫu số 1 kèm theo Quy định này) sau đó báo cáo chi bộ. Tiêu chí nào chưa thống nhất về mức điểm thì báo cáo đầy đủ với chi bộ về lý do chưa thống nhất.

Nếu chi bộ chỉ có bí thư chi bộ thì bí thư chi bộ dự kiến mức điểm tự đánh giá cho từng tiêu chí để báo cáo chi bộ.

Bước 2: Chi bộ thảo luận, phân tích, thống nhất kết quả điểm đạt được của từng tiêu chí. Tiêu chí nào chưa thống nhất, còn có ý kiến khác nhau (bao gồm cả tiêu chí chưa thống nhất trong chi ủy - nếu có) thì chi bộ biểu quyết (bằng hình thức giơ tay) mức điểm đánh giá của tiêu chí đó.

Bước 3: Cấp ủy viên cấp trên trực tiếp phụ trách chi bộ ghi nhận xét đánh giá vào Phiếu tự chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Mẫu số 1 (trừ trường hợp cấp ủy viên cấp trên trực tiếp làm Bí thư chi bộ).

Phiếu tự chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ được lưu trong hồ sơ của chi bộ và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

* Một số lưu ý:

- Không tổ chức sinh hoạt chuyên môn lồng ghép với sinh hoạt chi bộ.
- Sinh hoạt chuyên đề không thay thế sinh hoạt thường kỳ.
- Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải thực hiện lần lượt, sinh hoạt thường kỳ xong mới sinh hoạt chuyên đề hoặc ngược lại.

Điều 6. Sử dụng kết quả đánh giá

Định kỳ hằng năm, sau buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ tháng 12, chi bộ tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ của cả năm (thực hiện trước khi xếp loại chất lượng chi bộ hằng năm), báo cáo cấp ủy cấp trên (theo Mẫu số 2 kèm theo Quy định này).

Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ là một trong những tiêu chí quan trọng để xếp loại chất lượng chi bộ hằng năm, cụ thể như sau:

1. Chi bộ được xếp loại **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**: Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định, phải đạt các yêu cầu sau:

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ thường kỳ đủ 12 buổi/năm; 100% số buổi sinh hoạt đạt chất lượng **“Tốt”**.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 4 buổi/năm.

2. Chi bộ được xếp loại **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”**: Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định, phải đạt các yêu cầu sau:

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ thường kỳ đủ 12 buổi/năm; có 75% số buổi sinh hoạt đạt chất lượng **“Tốt”** trở lên, không có buổi sinh hoạt chất lượng **“Kém”**.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 4 buổi/năm.

3. Chi bộ được xếp loại **“Hoàn thành nhiệm vụ”**: Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định, phải đạt các yêu cầu sau:

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ thường kỳ đủ 12 buổi/năm; có 75% số buổi sinh hoạt đạt chất lượng **“Trung bình”** trở lên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 4 buổi/năm.

4. Chi bộ xếp loại **“Không hoàn thành nhiệm vụ”**: Không đạt các tiêu chuẩn theo quy định hoặc không đáp ứng các điều kiện nêu tại Mục 3 của Điều này.

Lưu ý: Riêng năm 2019 việc xếp loại chất lượng chi bộ cuối năm: Ngoài việc căn cứ vào các tiêu chuẩn theo quy định, còn phải căn cứ vào kết quả xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ theo tỷ lệ chất lượng số buổi sinh hoạt đạt được ở các mức tính từ quý III, năm 2019.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ban thường vụ các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; tiếp tục cụ thể hóa các tiêu chí, biểu điểm sát với tình hình, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ để thực hiện. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm; xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt chi bộ. Hằng năm, chỉ đạo đánh giá kết quả nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với tổng kết công tác xây dựng Đảng, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ

Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày **20/01** của năm liền kề năm đánh giá để tổng hợp báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ tham mưu chỉ đạo sơ kết, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

(đã ký)

Trần Văn Chung

**TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ
(KHỎI CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ)**

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG	Điểm tối đa
I	ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT CHI BỘ	10
1	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ (Trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt)	6
2	Chấp hành thời gian dự sinh hoạt chi bộ của đảng viên (Trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất)	4
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT CHI BỘ	15
1	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt (Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận của buổi sinh hoạt)	6
2	Họp chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ (Chi bộ không có chi ủy và không có phó bí thư thì chấm điểm tối đa nội dung này)	3
3	Xây dựng Dự thảo Nghị quyết của chi bộ (nếu có) hoặc nội dung Kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	3
4	Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ	2
5	Các điều kiện phục vụ sinh hoạt chi bộ	1
III	CÔNG TÁC TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	50
1	Phần Mở đầu, gồm: (1) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có) (2) Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (3) Thông báo tình hình đảng viên: Số đảng viên có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do) (4) Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ	2
2	Phần Nội dung, gồm:	48
2.1	Bí thư chi bộ báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chuẩn bị và gợi ý thảo luận	29
a	Về công tác chính trị, tư tưởng, gồm: (1) Thông tin thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, các vấn đề nổi bật của địa phương, cơ quan, đơn vị. (2) Thông báo chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ. (3) Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	4

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG	Điểm tối đa
b	Về thực hiện nhiệm vụ chính trị, gồm:	25
(1)	Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục	4
(2)	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “ <i>Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay</i> ”, <u>Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII</u> về “ <i>tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</i> ” gắn với thực hiện <u>Chỉ thị số 05-CT/TW</u> ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “ <i>đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> ”	4
(3)	Đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng	4
(4)	Đánh giá kết quả lãnh đạo chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội Ưu điểm (3đ) Hạn chế, khuyết điểm (3đ)	6
(5)	Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo Nhiệm vụ chủ yếu (3đ) Công tác lãnh đạo (4đ)	7
2.2	Biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có)	4
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến + Tập trung trao đổi, thảo luận nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ (3đ) + Tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (1đ) + Góp ý, phê bình đối với đảng viên trong chi bộ (1đ)	5
2.4	Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm, tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia đóng góp ý kiến đề buổi sinh hoạt đạt hiệu quả	2
2.5	Phương pháp điều hành của người chủ trì	2
2.6	Thời điểm, thời gian sinh hoạt chi bộ	4
(1)	Thời điểm tổ chức sinh hoạt chi bộ: Dự kiến từ 3->7 hàng tháng (<i>trừ trường hợp bất khả kháng</i>).	1

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG	Điểm tối đa
(2)	Thời gian sinh hoạt chi bộ: - Thời gian sinh hoạt chi bộ thường kỳ phải bảo đảm từ 90 phút trở lên; đối với chi bộ có dưới 6 đảng viên, phải bảo đảm từ 60 phút trở lên - Nếu kết hợp sinh hoạt chi bộ thường kỳ với sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút, kể cả đối với chi bộ có dưới 6 đảng viên	3
2.7	Ghi chép sổ biên bản sinh hoạt chi bộ	2
IV	VIỆC THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC, TỔ CHỨC SINH HOẠT ĐẢNG	15
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt	7
2	Chi ủy, bí thư, phó bí thư, đảng viên nghiêm túc trong sinh hoạt chi bộ, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình + Không dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm (4đ) + Thấy đúng dám bảo vệ (2 đ) + Thấy sai dám đấu tranh (2 đ)	8
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG TRƯỚC VÀ NỘI DUNG KẾT LUẬN KẾT THÚC BUỔI SINH HOẠT CHI BỘ	10
1	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ tháng trước của chi bộ (<i>trừ những nhiệm vụ đột xuất</i>)	4
2	Kết luận kết thúc buổi sinh hoạt chi bộ	6
2.1	Chủ trì kết luận kết thúc buổi sinh hoạt chi bộ, gồm: (1) Tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt; những ý kiến tiếp thu đề bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ (2 đ) (2) Phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành (2 đ) (3) Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên (1 đ)	5
2.2	Thông qua nghị quyết (<i>nếu có</i>) hoặc kết luận; nội dung biên bản sinh hoạt	1
TỔNG ĐIỂM = (I + II + III + IV +V)		100

ĐẢNG BỘ
Chi ủy (chi bộ).....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
**PHIẾU TỰ CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG KỲ THÁNG.....NĂM 20.....**

Kính gửi: (Tên cấp ủy cấp trên trực tiếp)

A- TỰ CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG	Điểm tối đa	Chi ủy (bí thư...) dự kiến mức điểm	Chi bộ tự chấm điểm
I	ĐẢNG VIÊN DỰ SINH HOẠT CHI BỘ	10		
1	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ <i>(Trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt)</i>	6		
2	Chấp hành thời gian dự sinh hoạt chi bộ của đảng viên <i>(Trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất)</i>	4		
II	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ SINH HOẠT CHI BỘ	20		
1	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt <i>(Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận của buổi sinh hoạt)</i>	6		
2	Họp chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ <i>(Chi bộ không có chi ủy và không có phó bí thư thì chấm điểm tối đa nội dung này)</i>	5		
3	Xây dựng Dự thảo Nghị quyết của chi bộ (nếu có) hoặc nội dung Kết luận buổi sinh hoạt chi bộ	6		
4	Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ	2		
5	Các điều kiện phục vụ sinh hoạt chi bộ	1		
III	TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ	45		
1	Phần Mở đầu, gồm: (1) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu <i>(nếu có)</i> (2) Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (3) Thông báo tình hình đảng viên: Số đảng viên có mặt, vắng mặt <i>(có lý do, không có lý do)</i> (4) Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ	2		
2	Phần Nội dung, gồm:	43		
2.1	Bí thư chi bộ báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chuẩn bị và gợi ý thảo luận	24		
a	Về công tác chính trị, tư tưởng, gồm: (1) Thông tin thời sự nổi bật trong nước, quốc tế, các vấn đề nổi bật của địa phương, cơ quan, đơn vị.	4		

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG	Điểm tối đa	Chi ủy (bí thư...) dự kiến mức điểm	Chi bộ tự chấm điểm
	(2) Thông báo chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ (3) Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.			
b	Về thực hiện nhiệm vụ chính trị, gồm:	20		
(1)	Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục	4		
(2)	Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “ <i>một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay</i> ”, <u>Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</u> ” gắn với thực hiện <u>Chỉ thị số 05-CT/TW</u> ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “ <i>đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> ”	4		
(3)	Đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng	4		
(4)	Đánh giá kết quả lãnh đạo chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội	4		
(5)	Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo	4		
2.2	Biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có)	4		
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến (Tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; góp ý, phê bình đối với đảng viên trong chi bộ)	5		
2.4	Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm , tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia đóng góp ý kiến để buổi sinh hoạt đạt hiệu quả	2		
2.5	Phương pháp điều hành của người chủ trì	2		
2.6	Thời điểm, thời gian sinh hoạt chi bộ	4		

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG	Điểm tối đa	Chi ủy (bí thư...) dự kiến mức điểm	Chi bộ tự chấm điểm
(1)	Thời điểm tổ chức sinh hoạt chi bộ: Theo quy định của ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc (<i>trừ trường hợp bất khả kháng</i>).	1		
(2)	Thời gian sinh hoạt chi bộ: - Thời gian sinh hoạt chi bộ thường kỳ phải bảo đảm từ 90 phút trở lên; đối với chi bộ có dưới 6 đảng viên, phải bảo đảm từ 60 phút trở lên - Nếu kết hợp sinh hoạt chi bộ thường kỳ với sinh hoạt chuyên đề trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút, kể cả đối với chi bộ có dưới 6 đảng viên	3		
2.7	Ghi chép sổ biên bản sinh hoạt chi bộ	2		
IV	VIỆC THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC, TỔ CHỨC SINH HOẠT ĐẢNG	15		
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt	7		
2	Chi ủy, bí thư, phó bí thư, đảng viên nghiêm túc trong sinh hoạt chi bộ, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình (<i>Bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; Cương quyết chống lại bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh</i>)	8		
V	KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG TRƯỚC VÀ NỘI DUNG KẾT LUẬN KẾT THÚC BUỔI SINH HOẠT CHI BỘ	10		
1	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ tháng trước của chi bộ (<i>trừ những nhiệm vụ đột xuất</i>)	4		
2	Kết luận kết thúc buổi sinh hoạt chi bộ	6		
2.1	Chủ trì kết luận kết thúc buổi sinh hoạt chi bộ, gồm: (1) Tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt; những ý kiến tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ (2) Phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành (3) Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên	4		
2.2	Thông qua nghị quyết (nếu có) hoặc kết luận; nội dung biên bản sinh hoạt	2		
TỔNG ĐIỂM = (I + II + III + IV + V)		100		

- Đạt Mức chất lượng.....

- Thời gian sinh hoạt chi bộ (do bí thư chi bộ ghi):

Từ.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Đến.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Ký, ghi rõ họ tên)

B. Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN PHỤ TRÁCH CHI BỘ*(Nếu bí thư chi bộ là cấp ủy viên cấp trên thì không thực hiện nội dung này)*

- Về kết quả Tự đánh giá chất lượng sinh hoạt của chi bộ (đánh dấu X vào ô tương ứng):

+ Đồng ý với kết quả tự đánh giá chất lượng sinh hoạt của chi bộ

+ Không đồng ý với kết quả tự đánh giá chất lượng sinh hoạt của chi bộ

Lý do:.....

Đề xuất mức xếp loại chất lượng

khác:.....

- Nhận xét khác (nếu có)

.....
CẤP ỦY VIÊN CẤP TRÊN PHỤ TRÁCH CHI BỘ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: - Phiếu Tự chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ được lập thành 2 bản (01 bản lưu tại chi bộ, 01 bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp).

- Từ 90 điểm trở lên: đạt Tốt; Từ 70 đến dưới 90 điểm: đạt Khá; Từ 50 đến dưới 70 điểm: đạt Trung bình; Dưới 50 điểm: đạt Kém.

ĐẢNG BỘ
 Chi ủy (chi bộ).....
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....ngày.....tháng.....năm.....

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ
 ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG KỲ NĂM 20.....**

ĐỐI VỚI CHI BỘ:

Tháng	Chi bộ tự đánh giá				Ý kiến của cấp ủy viên cấp trên trực tiếp phụ trách chi bộ		
	Điểm	Đạt mức					
		Tốt	Khá	Trung bình	Kém	Đồng ý	Không đồng ý
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							
TỔNG							

Lưu ý: Nếu cấp ủy viên cấp trên trực tiếp phụ trách chi bộ không đồng ý với mức Tự đánh giá chất lượng sinh hoạt của chi bộ thì báo cáo rõ lý do không đồng ý và đề xuất mức đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ vào bản tổng hợp này./.

Nơi nhận:

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp (để báo cáo),
- Lưu Chi bộ.

T/M CHI BỘ (CHI ỦY)

(Ký, ghi rõ họ tên)